Cơ quan: LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH KHÁNH HÒA
Email: lldld@khanhhoa.gov.vn
Thời gian ký: 22.02.2024 15:35:50 +07:00

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /CTr-BCH

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 02 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn tỉnh Khánh Hòa, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam Nhiệm kỳ 2023 - 2028

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn tỉnh Khánh Hòa, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam (Nghị quyết Đại hội); Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Khánh Hòa khóa XI xây dựng Chương trình hành động nhằm thực hiện thắng lợi các phương hướng, mục tiêu đề ra như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra, làm cho Nghị quyết nhanh chóng được triển khai thực hiện trong thực tiễn.

2. Cụ thể hóa và triển khai đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra, nhất là lựa chọn triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong nhiệm kỳ 2023 - 2028 để tập trung chỉ đạo nhiệm vụ cho những năm tiếp theo.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2028

1. Mục tiêu

Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn; tập trung thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động (NLĐ); tăng cường phát triển lợi ích cho đoàn viên, NLĐ để thu hút người lao động tham gia vào tổ chức Công đoàn; làm tốt vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với giai cấp công nhân, NLĐ; tham gia xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, là lực lượng tiên phong trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa ngày càng giàu đẹp, trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là đô thị thông minh, phát triển nhanh, bền vững theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa khóa XVIII và Nghị quyết 09-NQ/TW, ngày 28/02/2022 của Bộ Chính trị.

2. Chỉ tiêu phấn đấu

2.1. Chỉ tiêu hàng năm

- 100% chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới được đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp.

- 85% trở lên đoàn viên, NLĐ được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lao động và công đoàn; Công đoàn tham gia thúc đẩy để ít nhất 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

- 100% CĐCS khu vực hành chính, sự nghiệp công lập, doanh nghiệp khu vực nhà nước, trên 85% CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; trên 85% CĐCS khu vực nhà nước và trên 60% trở lên CĐCS ngoài khu vực nhà nước xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Phấn đấu 95% CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước thành lập Ban Nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp đúng tiến độ; ít nhất 30% CĐCS doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra, giám sát tài chính.

- Bình quân mỗi CĐCS giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

2.2. Chỉ tiêu đến hết nhiệm kỳ

- Phấn đấu kết nạp 33.000 đoàn viên công đoàn, đến hết nhiệm kỳ toàn tỉnh có 120.000 đoàn viên công đoàn. Thành lập tổ chức Công đoàn cơ sở ở 100% doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên.

- Ít nhất 85% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được Công đoàn thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

- Phấn đấu 95% trở lên số vụ việc về lao động khởi kiện tại tòa án được Công đoàn hỗ trợ, tham gia tố tụng bảo vệ khi đoàn viên có yêu cầu.

- Triển khai đầu tư xây dựng, phát huy hiệu quả 01 thiết chế Công đoàn phục vụ đời sống vật chất và tinh thần cho đoàn viên, NLĐ.

3. Khâu đột phá

(1) Tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ ở cơ sở, trọng tâm là đối thoại, thương lượng tập thể, nhất là về tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động.

(2) Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, trọng tâm là chủ tịch CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

(3) Tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tập trung chăm lo, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên, NLĐ

Các cấp công đoàn trong tỉnh phát huy tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ đại điện bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ, coi đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là hoạt động thường xuyên; cần ưu tiên và tập trung mọi nguồn lực đảm bảo thực hiện. Chủ động đề xuất cơ chế, chính sách liên quan đến đoàn viên, NLĐ. Tham gia tích cực, hiệu quả cùng chính quyền xây dựng chính sách, pháp luật về lao động, công đoàn, quan tâm chính sách đối với lao động nữ, lao động làm việc ở những ngành nặng nhọc, độc hại... tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ tại cơ sở.

Nắm chắc tâm tư, nguyện vọng của NLĐ, tình hình quan hệ lao động, sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách của các doanh nghiệp đối với NLĐ; từ đó triển khai có hiệu quả việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, đối thoại từ cơ sở đến cấp tỉnh nhằm trực tiếp giải quyết hoặc hỗ trợ giải quyết các vấn đề quan trọng tác động đến quyền lợi của số đông đoàn viên, NLĐ, các vấn đề cốt lõi của tổ chức Công đoàn. Tiếp tục tham mưu tổ chức đối thoại với lãnh đạo tỉnh ít nhất 1 năm 1 lần vào tháng 5 tạo diễn đàn để đoàn viên, NLĐ, cán bộ công đoàn bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở.

CĐCS khu vực sản xuất, kinh doanh giữ vững vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ; tập trung thực hiện đối thoại, thương lượng, ký kết TƯLĐTT, trọng tâm là tiền lương, điều kiện làm việc, nâng cao chất lượng bữa ăn ca của NLĐ. CĐCS trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp duy trì hài hòa, ổn định quyền lợi cho đoàn viên, NLĐ theo quy định pháp luật và điều kiện thực tiễn.

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS hoạt động, thực hiện chức năng đại diện bảo vệ quyền lợi cho NLĐ; tập trung hỗ trợ pháp lý, tham gia giải quyết vụ án lao động tại tòa án (khi được ủy quyền). Tiếp nhận, phản ánh nguyện vọng, lợi ích của đoàn viên đề xuất, kiến nghị và tham gia với cấp ủy, chính quyền giải quyết các vấn đề liên quan đến đoàn viên, NLĐ. Nghiên cứu xây dựng TƯLĐTT nhóm doanh nghiệp, khung chính sách, để xác định quyền lợi cơ bản của NLĐ theo nghề nghiệp.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn có năng lực, trình độ chuyên môn để làm công tác đại diện, bảo vệ quyền lợi cho NLĐ, quan hệ lao động, hòa giải viên lao động, hội thẩm nhân dân, an toàn vệ sinh lao động. Chủ động nghiên

cứu đề xuất bổ sung các bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm. Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác an toàn vệ sinh viên ở cơ sở. Chủ động tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động, góp phần xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các chương trình, mô hình "Tết Sum vầy", "Mái ấm Công đoàn", "Chợ Tết Công đoàn", "Siêu thị công nhân" "Phúc lợi đoàn viên"; từng bước xây dựng phúc lợi công đoàn, tạo chuyển biến rõ nét về những nhu cầu cơ bản, thiết yếu của đoàn viên, NLĐ, nhất là đối tượng lao động có thu nhập thấp, lao động nữ, lao động yếu thế, lao động đặc thù. Chủ động nghiên cứu, đề xuất với chính quyền cùng cấp thực hiện tốt chính sách nâng cao chất lượng cuộc sống cho công nhân lao động, nhất là vấn đề nhà ở, nhà trẻ, giá điện, nước…Quan tâm, sâu sát nắm bắt những thuận lợi, khó khăn, tâm tư nguyện vọng của đoàn viên thuộc các nghiệp đoàn nghề cá; vận động các tổ chức, doanh nghiệp cùng chung tay hỗ trợ, đồng hành cùng ngư dân vươn khơi bám biển.

Phát huy hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa lao động tỉnh, các thiết chế phục vụ công nhân lao động để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của tổ chức Công đoàn. Tiếp tục tham mưu triển khai xây dựng thiết chế văn hóa và nhà ở xã hội cho công nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận, góp phần nâng cao kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động cho đoàn viên, NLĐ.

Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tuyên truyền việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, phù hợp với từng nhóm đối tượng đoàn viên và NLĐ. Tăng cường bảo vệ các giá trị của Công đoàn Việt Nam; kiên quyết, kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin sai lệch, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn. Xây dựng, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tổ chức Công đoàn Khánh Hòa.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc vận động "Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực"; "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Tăng cường tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc, giáo dục lòng yêu nước, nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, ý thức trách nhiệm xã hội; ý chí, khát vọng vươn lên ….. Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở cơ sở.

Chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng

trong hệ thống tổ chức Công đoàn. Nâng cao hiệu quả công tác dự báo, định hướng kịp thời, xử lý đúng đắn, hiệu quả các vấn đề tư tưởng, nguyện vọng, nói được tiếng nói của đoàn viên, NLĐ. Sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, góp phần tăng cường đồng thuận, củng cố niềm tin của đoàn viên, NLĐ đối với tổ chức và hoạt động công đoàn. Tăng cường truyền thông về phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn trên hệ thống báo chí, hệ thống cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử và tài khoản mạng xã hội của các cấp công đoàn. Sử dụng, nâng cao hiệu quả Website Công đoàn Khánh Hòa.

Thực hiện hiệu quả các hoạt động trong "Tháng Công nhân", "Tháng an toàn vệ sinh lao động". Tiếp tục phối hợp triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất". Tiếp tục phối hợp kiến nghị, đề xuất với chính quyền và doanh nghiệp tăng cường đầu tư chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động. Tham gia xây dựng môi trường văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, dân chủ, đoàn kết.

3. Nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, vận động NLĐ vào tổ chức Công đoàn; xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh

Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, chú trọng phát triển đoàn viên trong công nhân trực tiếp sản xuất ngoài khu vực nhà nước. Thực hiện phương châm "*Ở đâu có công nhân lao động, ở đó có tổ chức công đoàn*". Trước mắt tập trung ở những doanh nghiệp có từ 10 lao động trở lên; tại các khu, cụm công nghiệp theo định hướng phát triển của tỉnh Khánh Hòa như: Khu công nghiệp Ninh Thủy, Ninh Sơn, Ninh Xuân, Ninh Thọ; Cụm công nghiệp Trảng É, Sông Cầu…

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của CĐCS, của tổ công đoàn theo hướng gắn bó với đoàn viên, NLĐ, từng bước khắc phục tình trạng "hành chính hóa" trong hoạt động công đoàn. Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức; chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đủ năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đề xuất các giải pháp đồng bộ khả thi để xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách tại các cơ quan công đoàn các cấp về tiêu chuẩn, cơ chế đánh giá cán bộ công đoàn, bổ nhiệm, chế độ, chính sách. Xây dựng quy hoạch, đào tạo cán bộ theo vị trí việc làm, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp để tuyển dụng cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, coi đây là nguồn quan trọng để bổ sung đội ngũ cán bộ chuyên trách công đoàn các cấp.

Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn theo phương châm chuẩn hóa, khoa học, thực tiễn, sáng tạo. Xây dựng và tổ chức chương trình đào tạo nguồn cán bộ chủ chốt LĐLĐ tỉnh chuyên nghiệp, đi vào nề nếp, nhất quán, phù hợp với từng đối tượng, chú trọng chất

lượng, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương.

Tập trung thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ. Mở rộng phạm vi chăm lo, nâng cao phúc lợi cho các đối tượng NLĐ làm việc trong những ngành, nghề dễ bị tổn thương, yếu thế trong xã hội, nhất là NLĐ trong khu vực lao động phi chính thức, coi đây là nền tảng quan trọng để phát triển đoàn viên. Tiếp tục nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Chú trọng nắm tâm tư, nguyện vọng, tình hình quan hệ lao động để triển khai kịp thời các giải pháp phòng ngừa, giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể. Thực hiện tốt việc quản lý đoàn viên.

4. Tham gia xây dựng giai cấp công nhân hiện đại lớn mạnh, xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Tăng cường tuyên truyền sâu rộng về vị trí, vai trò, đóng góp của giai cấp công nhân Việt Nam trong sự nghiệp cách mạng, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp của người Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới; khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động, sáng tạo của cán bộ, CNVCLĐ vì mục tiêu xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và của cả nước.

Tham gia xây dựng xã hội học tập, phong trào học tập suốt đời theo Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030". Tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động, các hoạt động hỗ trợ thúc đẩy học tập suốt đời trong công nhân lao động. Tăng cường phối hợp giữa các cấp, ngành, các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm hỗ trợ nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp của công nhân lao động.

Đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh theo Nghị quyết 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về "Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" và Nghị quyết 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới" ở các cấp công đoàn.

Nâng cao hiệu quả công tác tham gia phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện pháp luật lao động về BHXH và thực hiện Quy chế dân chủ, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Đổi mới phương pháp tiến hành giám sát, phản biện như: lựa chọn, đề xuất

nội dung, xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện hàng năm, xác định nội dung trọng tâm, trọng điểm sát với những nội dung đoàn viên, NLĐ quan tâm, bức xúc. Công khai, minh bạch kết quả giám sát, phản biện xã hội theo quy định, trong đó cần đánh giá cụ thể về kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách lớn, trọng yếu, những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, nhân rộng cách làm hay, kinh nghiệm tốt trong công tác giám sát, phản biện xã hội; kịp thời biểu dương, khen thưởng xứng đáng, thiết thực, đúng quy định.

Làm tốt hơn nữa công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ; tạo sự quan tâm hơn nữa của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị, chủ doanh nghiệp và toàn xã hội đối với NLĐ. Tiếp tục thực hiện chương trình "Đối thoại tháng 5"; tổ chức diễn đàn "Công nhân vì doanh nghiệp, doanh nghiệp vì công nhân", hoạt động "Cảm ơn NLĐ", kịp thời động viên, giải quyết các vấn đề NLĐ quan tâm, bức xúc…

Phát hiện, bồi dưỡng, phát huy vai trò đoàn viên ưu tú, có triển vọng, chuẩn bị nguồn cán bộ công đoàn và giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp. Tham gia thành lập và nâng cao chất lượng của tổ chức cơ sở đảng ở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

5. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng trong đoàn viên, CNVCLĐ

Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao hiện quả các phong trào thi đua, nhất là các phong trào thi đua chuyên đề hằng năm, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của tổ chức Công đoàn.Tổng kết, đánh giá tính hiệu quả, sức lan tỏa của các phong trào thi đua để điều chỉnh, hoàn thiện. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, giám sát thực hiện các phong trào thi đua đảm bảo tính thường xuyên, liên tục. Tiếp tục phát triển và khẳng định vai trò nòng cốt của phong trào thi đua "Lao động giỏi, Lao động sáng tạo". Phát động và triển khai cuộc vận động "Đoàn kết cùng đoàn viên, người lao động vượt khó"; nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc vận động "Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực", xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức "Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo", gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW và Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả; triển khai phong trào thi đua "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí".

Đổi mới nội đung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các Khối thi đua công đoàn. Đẩy mạnh công tác phát hiện, lựa chọn, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến; chú trọng phát hiện các gương điển hình thông qua hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, qua phản ảnh của các cơ quan truyền thông; tổ

chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời, tạo sự lan toả; quan tâm tổng kết, phát triển mô hình mới, cách làm hay.

Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định về xét khen thưởng. Hoàn thiện tiêu chí đánh giá thi đua, bình xét khen thưởng theo hướng cụ thể, trọng tâm, lượng hóa được thành tích, định lượng được tiêu chuẩn, bảo đảm khen thưởng kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch; tiếp tục nâng cao tỷ lệ khen thưởng người lao động trực tiếp. Duy trì ổn định và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên cho cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng.

6. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động công tác nữ công, góp phần chăm lo, xây dựng đội ngũ nữ công nhân, viên chức, lao động trong tình hình mới.

Đổi mới mạnh mẽ nhận thức về nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn đối với hoạt động nữ công công đoàn; nâng cao trách nhiệm của Ban chấp hành, Ban thường vụ công đoàn các cấp trong chỉ đạo, đổi mới nội dung, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ công và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công công đoàn các cấp, nhất là Ban Nữ công quần chúng ở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Hướng mạnh các hoạt động vào chăm lo, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ theo luật định. Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách liên quan đến lao động nữ và bình đẳng giới, đảm bảo chính sách được thực thi trên thực tế nhằm hỗ trợ lao động nữ ổn định việc làm, tăng thu nhập.

Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chính sách lao động nữ, về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, tư vấn, chăm sóc sức khỏe, sức khỏe sinh sản cho lao động nữ nhất là lao động nữ ở khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Vận động CNVCLĐ tích cực xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thực hiện tốt chính sách dân số. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho lao động nữ và con công nhân viên chức lao động. Đổi mới cách thức tổ chức phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà"; nghiên cứu các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn trong nữ công nhân, viên chức, NLĐ phù hợp với từng loại hình cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

7. Xây dựng nguồn tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn

Xây dựng tài chính công đoàn phát triển bền vững. Tăng cường công tác quản lý thu tài chính công đoàn, triển khai các giải pháp để thu đúng, thu đủ và kịp thời, chống thất thu kinh phí và đoàn phí công đoàn; phấn đấu tăng dần tỉ trọng nguồn thu đoàn phí. Chi tài chính công đoàn tiết kiệm, hiệu quả; tăng chi trực tiếp cho đoàn viên, NLĐ; tập trung chi các hoạt động quan trọng, nhiệm vụ cấp bách

của tổ chức Công đoàn.

Nâng cao hiệu quả phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính gắn với việc đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng, chăm lo lợi ích đoàn viên, NLĐ. Thực hiện quản lý chặt chẽ tài sản công đoàn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tài chính, tài sản. Chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý sử dụng tài chính, tài sản, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong các cấp công đoàn. Tiếp tục triển khai thực hiện thu kinh phí công đoàn khu vực sản xuất kinh doanh qua tài khoản Công đoàn Việt Nam.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của 03 đơn vị sự nghiệp thuộc LĐLĐ tỉnh Khánh Hòa, góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn. Chú trọng phát triển các chương trình, dự án tài chính vi mô của tổ chức Công đoàn trở thành điểm tựa quan trọng tài chính, giúp cho công nhân, NLĐ nghèo có cơ hội tự tạo việc làm, tăng thu nhập, góp phần thoát bẫy "tín dụng đen".

8. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động công đoàn

Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Tổng Liên đoàn về nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn. Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, trọng tâm là kiểm tra đồng cấp, phục vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh.

Tập trung kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa và kết quả thực hiện chỉ đạo của công đoàn cấp trên, kiểm tra tài chính CĐCS; kiểm tra công tác khen thưởng, xây dựng cơ bản, công tác cán bộ. Kịp thời giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư về quyền lợi hợp pháp của đoàn viên và NLĐ.

Cải tiến phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, hiệu quả. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra công đoàn với giám sát của các ban chuyên đề để sớm phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm, hạn chế trong tổ chức Công đoàn, cán bộ, đoàn viên công đoàn.

Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức Công đoàn. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp trên đối với cấp dưới. Chú trọng đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng chuyên nghiệp hóa.

9. Đổi mới phương thức hoạt động công đoàn thích ứng với bối cảnh trong tình hình mới

Đổi mới phương thức hoạt động công đoàn trong điều kiện mới theo hướng lấy đoàn viên, NLĐ là trung tâm, đảm bảo khoa học, kịp thời, thiết thực, cấp trên phục vụ cấp dưới, CĐCS gắn bó và phục vụ đoàn viên, NLĐ; phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hoạt động chủ yếu ở cơ sở, tăng cường phối hợp, chủ động đề xuất và tổ chức giám sát, phản biện các chủ trương, hoạt động công đoàn. Tích cực đi cơ sở và lắng nghe cơ sở, giải quyết hiệu quả, kịp thời những phản ánh của đoàn viên, NLĐ, của công đoàn cấp dưới. Nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các cấp, các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhất là các nội dung liên quan đến quyền lợi của đoàn viên, NLĐ.

Tiếp tục cụ thể hóa phương thức hoạt động công đoàn trong triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án của các cấp công đoàn theo hướng thiết thực ngắn gọn, khả thi, sát thực tiễn, dễ thực hiện; đảm bảo rõ mục tiêu, việc cần làm, rõ nguồn lực, cách thức thực hiện, thời gian hoàn thành; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm, thông tin báo cáo và cơ chế giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định... đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động công đoàn; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tài chính, quản lý đoàn viên, thu hút, tập hợp, tuyên truyền, vận động NLĐ; xây dựng cơ sở dữ liệu chung của tổ chức, tối đa các dịch vụ hỗ trợ phục vụ thiết thực đoàn viên, NLĐ.

IV. XÂY DỰNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH, NGHỊ QUYẾT, ĐỀ ÁN CỦA BAN CHẤP HÀNH , BAN THƯỜNG VỤ LĐLĐ TỈNH, KHÓA XI

1. Chương trình

1.1. Chương trình xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là chủ tịch công đoàn doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

1.2. Chương trình nâng cao hiệu quả hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể giai đoạn 2024 - 2028.

1.3. Chương trình đẩy mạnh công tác truyền thông của tổ chức Công đoàn, giai đoạn 2023 - 2028.

1.4. Chương trình chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động công đoàn.

2. Nghị quyết

2.1. Nghị quyết của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh Khánh Hòa về đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đến năm 2028, tầm nhìn đến năm 2033.

2.2. Nghị quyết của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh Khánh Hòa về "Đổi mới công tác đối thoại, thương lượng tập thể trong tình hình mới".

3. Đề án

Đề án thành lập Công đoàn ngành ngành Du lịch Khánh Hòa.

4. Tiến độ thực hiện

Phấn đấu hoàn thành và ban hành các chương trình, nghị quyết chuyên đề trước tháng 8/2024.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh Khánh Hòa

1.1. Các ban, đơn vị trực thuộc LĐLĐ tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chương trình hành động của LĐLĐ tỉnh đảm bảo chất lượng, tiến độ, theo đúng quy trình. Tham mưu giúp Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể xây dựng các chương trình phối hợp làm cơ sở, cho việc thực hiện các nội dung; theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các Chương trình, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo đã được Ban Thường vụ, Ban Chấp hành ban hành. Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh theo đúng quy định.

1.2. Ban Tuyên giáo – Nữ công LĐLĐ tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn tỉnh Khánh Hòa, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của LĐLĐ tỉnh; kịp thời phản ánh, đưa tin những cách làm hay, sáng tạo của tập thể, cá nhân trong triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Tiến độ thực hiện nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết:

+ Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn tỉnh Khánh Hòa, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp trong tỉnh. Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/4/2024.

1.3. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh khóa XI, trên cơ sở nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động này; thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách để đảm bảo tiến độ và chất lượng.

1.4. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung trong Chương trình hành động này, chỉ đạo tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ vào tháng 5/2026 để kiểm điểm, rút kinh nghiệm và đề ra các giải pháp thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Khánh Hòa.

1.5. Trong quá trình triển khai Chương trình hành động, căn cứ sự chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Tỉnh ủy Khánh Hòa và Chương trình công tác hàng năm của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh; LĐLĐ tỉnh Khánh Hòa tiếp tục

xây dựng các chương trình, nghị quyết, đề án để chỉ đạo triển khai nhiệm vụ cho những năm tiếp theo.

2. Liên đoàn Lao động cấp huyện, Công đoàn cấp ngành, công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh

2.1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Khánh Hòa, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Chương trình hành động của LĐLĐ tỉnh Khánh Hòa gắn với việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội ở cấp mình phù hợp với tình hình thực tế của ngành, địa phương, đơn vị. Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết đến đoàn viên, người lao động, hoàn thành trong năm 2024.

2.2. Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các điển hình thực hiện tốt, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình đã đề ra hàng năm và cả nhiệm kỳ. Định kỳ báo cáo, phản ánh kết quả triển khai Nghị quyết trong báo cáo 6 tháng, hàng năm và cả nhiệm kỳ./.

TM. BAN CHẤP HÀNH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
TỈNH KHÁNH HÒA

Bùi Đăng Thành

Nơi nhận:
- Tổng LĐLĐ Việt Nam (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực, các ban LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ cấp huyện, CĐ cấp ngành, CĐCS và đơn vị trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh khóa XI;
- Lưu: VT.